

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 75/2023/HS-ST
Ngày 13 tháng 7 năm 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn An và ông Phùng Đình Chúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thao - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Xuân L**, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 19/5/1971 tại huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: thôn N, xã N, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Xuân Q (đã chết) và bà Trần Thị Q; vợ là Nguyễn Thị H và có 02 con (con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1998); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/10/2022, đến ngày 06/11/2022 được tại ngoại (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Vinh T**, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/10/1970 tại huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường K, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Vinh D (đã chết) và bà: Nguyễn Thị L (đã chết); vợ là Nguyễn Thị N và có 02 con (con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1994); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/10/2022, đến ngày 06/11/2022 được tại ngoại (có mặt)

3. Họ và tên: **Trần Hùng B**, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/7/1977 tại huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn thể: Không; con ông

Trần Hùng T (đã chết) và bà Trần Thị M (đã chết); vợ là Phạm Thị H và có 02 con (con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 1973; trú tại: Thôn N, xã N, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 31/10/2022, Nguyễn Vinh T đang ngồi bán vé xổ số trước cửa nhà T thuộc Tổ dân phố M, phường K, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì lần lượt có Lê Văn H1, sinh năm 1980, trú tại bản Nà Cường, xã Chiềng Lao, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nguyễn Văn H2, sinh năm 1984 và Nguyễn Văn Q, sinh năm 1976, đều ở thôn Bạch Trữ, xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh, TP Hà Nội (sau khi bị bắt T mới biết tên những người trên) đến nhà T hỏi mua các số lô, số đề của T, T đồng ý và thỏa thuận với H1, H2 và Q giá bán 01 điểm lô là 23.000 đồng, nếu trúng thưởng lô thì T trả với giá là 80.000 đồng/01 điểm, còn đề thì nếu trúng T sẽ trả gấp 70 lần số tiền mua đề. Sau khi thỏa thuận xong, H1, H2 và Q đọc cho T ghi các số lô, số đề định mua để T ghi vào 01 tờ giấy A4, một mặt có ghi Công ty TNHH xổ số kiến thiết Vĩnh Phúc để lưu lại và ghi vào 01 mảnh giấy nhỏ (cáp đề) cho từng người để đối chiếu khi trúng thưởng, cụ thể như sau:

Lê Văn H1 mua các số đề 01, 02, 15, 51, 08 mỗi số là 10.000 đồng, tổng là 50.000 đồng, T ghi vào cáp đề các số đề H1 mua rồi đưa cho H1 đồng thời ghi vào tờ giấy A4 của mình để lưu lại. Sau đó, H1 lấy 50.000 đồng trả cho T.

Nguyễn Văn H2 mua các số lô 86, 68, 75 mỗi số là 50 điểm, tổng là 3.450.000 đồng; mua các số đề: 68, 86, 57, 75 mỗi số 55.000 đồng, tổng là 220.000 đồng. Tổng số tiền H2 mua các số lô, số đề là 3.670.000 đồng. T ghi vào cáp đề các số lô, số đề H2 mua rồi đưa cho H2, đồng thời ghi vào tờ giấy A4 của mình để lưu lại. Sau đó H2 lấy 3.670.000 đồng trả cho T.

Nguyễn Văn Q mua các số lô 36, 63, 25 mỗi số 25 điểm, tổng là 1.725.000 đồng; mua các số đề: 36, 63, 25 mỗi số 55.000 đồng, tổng là 165.000 đồng. Tổng số tiền Q mua các số lô, số đề là 1.890.000 đồng. T ghi vào cáp đề các số lô, số đề Q mua rồi đưa cho Q, đồng thời ghi vào tờ giấy A4 của mình để lưu lại. Sau đó Q lấy 1.890.000 đồng trả cho T. Ngay sau khi T cầm số tiền do Q trả thì Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng Cơ quan Công an thu giữ gồm: 01 tờ giấy A4, một mặt ghi Công ty TNHH xổ số kiến thiết Vĩnh Phúc, mặt còn lại có ghi chữ, số; 03 mảnh giấy được cắt ra từ giấy A4 (cáp lô, đề), một mặt màu trắng, một mặt có ghi chữ, số; 01 chiếc bút bi màu xanh; số tiền 5.610.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím bạc, có số IMEI 1 là 863980043578151, có số IMEI 2 là 863980043578144, không lắp thẻ sim.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu tím bạc, bên trong không lắp thẻ sim của Nguyễn Vinh T phát hiện T còn có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề thông qua nhắn tin từ tài khoản zalo là “Ca Ca Công Minh” được đăng ký bằng số điện thoại 0915.203.335 (số điện thoại này T không đăng ký chính chủ, hiện đã bỏ không sử dụng) đến tài khoản zalo lưu trong điện thoại của T là “xe may” của Nguyễn Xuân L, sinh năm 1971, ở xã N, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Xuân L và T đều khai nhận: Do có mối quan hệ là anh, em rể (L lấy chị gái T) nên L, T có lưu số điện thoại và tài khoản zalo của nhau và thỏa thuận với nhau là: Đối với số lô, L tính giá là 21.800 đồng/1 điểm, nếu trúng L trả thưởng cho T là 80.000 đồng/1 điểm, đối với số đề, đề 3 càng và lô xiên L đều tính giá 75% so với số tiền bỏ ra mua, nếu trúng đề L trả gấp 70 lần số tiền bỏ ra mua, trúng lô xiên 2 L trả gấp 10 lần số tiền bỏ ra mua, trúng lô xiên 3 L trả gấp 40 lần số tiền bỏ ra mua, trúng đề 3 càng L trả gấp 400 lần số tiền bỏ ra mua, căn cứ để tính thắng thua là dựa vào kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày, đối với số lô nếu trùng với 02 số cuối của tất cả các giải thì trúng, đối với số đề phải trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì trúng, đối với đề 3 càng phải trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt, đối với lô xiên 2 thì phải có cả 02 số lô đã mua trùng với 02 số cuối của hai giải, đối với lô xiên 3 nếu trúng thì phải có cả 03 số lô đã mua trùng với 02 số cuối của ba giải.

Ngày 27/10/2022, T 02 lần nhắn tin cho L để mua các số lô, số đề, cụ thể:

- Tin nhắn 1: Hồi 17 giờ 33 phút ngày 27/10/2022, T nhắn tin mua các số đề 01, 03, 65, 85, 63, 81 mỗi số 20.000 đồng, tổng là 120.000 đồng; các số 10, 30, 56, 58, 36, 18, 21, 90 mỗi số 10.000 đồng, tổng là 80.000 đồng. Tổng số tiền T mua các số đề là 200.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn của T, L nhắn tin lại cho T là “1” tức là đồng ý bán các số đề cho T.

- Tin nhắn 2: Hồi 17 giờ 58 phút cùng ngày 27/10/2022, T tiếp tục viết các số lô, số đề ra 01 tờ giấy A4 rồi chụp ảnh lại sau đó gửi hình ảnh các số lô, số đề này từ tài khoản zalo của T là “Ca Ca Công Minh” đến tài khoản zalo của L lưu trong điện thoại của T là “xe may” để mua các số lô, số đề gồm: các số đề 07, 70, 98, 89, 16, 61 mỗi số 11.000 đồng, tổng là 66.000 đồng; số 11 là 10.000 đồng; số 61 là 22.000 đồng; số 89 là 5.000 đồng; các số 68, 98 mỗi số là 5.000 đồng; các số 23, 32 mỗi số là 35.000 đồng; các số 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19 mỗi số 20.000 đồng, tổng là 200.000 đồng; các số 88, 32 mỗi số là 20.000 đồng, tổng là 40.000 đồng; các số 25, 72 mỗi số là 25.000 đồng, tổng là 50.000 đồng; số 07 là 10.000 đồng; các số 57, 75 là 110.000 đồng tổng là 220.000 đồng; số 15 là 50.000 đồng. Tổng số tiền đề T mua là 953.000 đồng;

Các số đề 3 càng gồm: Số 032 là 10.000 đồng, số 150 là 10.000 đồng, số 330 là 50.000 đồng, tổng tiền đề 3 càng là 70.000 đồng. Lô xiên 3: 12, 21, 19 là 10.000 đồng, tổng số tiền đề 3 càng, tiền lô xiên 3 là 80.000 đồng.

Các số lô: Số 47 là 5 điểm, số 11 là 15 điểm; các số 14, 41, 39, 93 mỗi số là 15 điểm; các số 57, 75 mỗi số là 35 điểm; các số 57, 75 mỗi số là 5 điểm.

Tổng là 160 điểm x 21.800 đồng là 3.488.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn của T, L nhắn tin lại cho T là “2” tức là đồng ý bán các số đề 3 càng, các số lô, lô xiên 3 cho T.

Tổng số tiền T mua các số đề, đề 3 càng, số lô xiên 3, số lô là 953.000 đồng + 80.000 đồng + 3.488.000 đồng là 4.521.000 đồng.

Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày 27/10/2022, T trúng các số lô 93 là 15 điểm, số 75 là 40 điểm, tổng là 55 điểm x 80.000 đồng/1 điểm là 4.400.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc giữa T và L ngày 27/10/2022 là 4.521.000 đồng + 4.400.000 đồng là 8.921.000 đồng, số tiền này L và T chưa thanh toán cho nhau.

Kết quả điều tra còn làm rõ, Nguyễn Xuân L có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Trần Hùng B, sinh năm 1977 và Nguyễn Trọng T, sinh năm 1973, đều ở xã N, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc thông qua tin nhắn tài khoản zalo, cụ thể:

Hành vi đánh bạc của L và Trần Hùng B: Hồi 17 giờ 52 phút ngày 31/10/2022, B viết các số lô, số đề muốn mua ra 01 tờ giấy A4, sau đó chụp ảnh lại rồi sử dụng tài khoản zalo “Pessi” đăng kí bằng số điện thoại 0394.298.837 do con trai B là Trần Hùng T cho B từ khoảng năm 2019 và sử dụng đến nay, sau đó gửi hình ảnh các số lô, số đề này đến tài khoản zalo lưu trong điện thoại của B là “xe may” của L để mua các số đề gồm: Số 10, 25, 67, 52, 11 x 22.000 đồng/1 số là 110.000 đồng; số 12, 14, 15, 75, 76, 71, 33, 95, 96, 89, 98, 99, 66 x 11.000 đồng/1 số là 143.000 đồng; số 73 x 22.000 đồng là 22.000 đồng; số 45, 72 x 55.000 đồng/1 số là 110.000 đồng; số 75, 76, 78, 71 x 10.000 đồng/1 số là 40.000 đồng, tổng là 425.000 đồng.

Đề kép bằng gồm các số: 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 x 10.000 đồng/1 số là 100.000 đồng.

Đề dây 50 gồm các số: 00, 55, 05, 50 là 25.000 đồng/1 số là 100.000 đồng; đề dây 72 gồm các số 27, 72, 22, 77 là 100.000 đồng/1 số là 400.000 đồng.

Đề 3 càng gồm các số: số 166, 133 x 20.000 đồng/ 1 số là 40.000 đồng; số 572 x 50.000 đồng, các số 577, 572, 172, 127, 522 x 25.000 đồng/1 số là 125.000 đồng; số 578 x 10.000 đồng, tổng tiền đề 3 càng là 225.000 đồng.

Các số lô gồm: số 27 x 40 điểm, số 22 x 25 điểm, các số 00, 71, 10, 92, 77, 72, 45 x 10 điểm/1 số; các số 58, 85, 95 x 20 điểm/1 số; các số 81, 54, 09, 30, 20 x 5 điểm/1 số; số 99 x 10 điểm; các số 74, 49 x 5 điểm/1 số. Tổng là 240 điểm x 21.800 đồng/1 điểm là 5.232.000 đồng;

Lô xiên 2 gồm: số 10, 71 x 10 điểm; số 92, 00 x 5 điểm; số 05, 50 x 5 điểm, tổng là 20 điểm lô xiên 2 x 10.000 đồng/1 điểm là 200.000 đồng.

Tổng số tiền B mua các số lô, lô xiên, đề, đề 3 càng của L ngày 31/10/2022 là: 1.025.000 đồng (tiền mua các số đề) + 5.232.000 đồng (tiền mua các số lô) + 425.000 đồng (tiền mua các số lô xiên, đề 3 càng) là 6.682.000

đồng. Sau khi nhận được tin nhắn của B, đến 17 giờ 58 phút cùng ngày L nhắn tin lại cho B là “1” tức là đồng ý bán các số lô, số đề cho B.

Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày 31/10/2022, B trúng các số lô gồm: số 58 là 20 điểm, số 00 là 10 điểm, số 20 là 5 điểm, số 09 10 điểm, tổng là 45 điểm x 80.000 đồng/1 điểm là 3.600.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền L đánh bạc với B ngày 31/10/2022 là 6.682.000 đồng + 3.600.000 đồng là 10.282.000 đồng, số tiền này L và B chưa thanh toán cho nhau.

Hành vi đánh bạc của L và Nguyễn Trọng T: Hồi 17 giờ 53 phút ngày 31/10/2022, Tranh sử dụng tài khoản zalo “Trường T” đăng kí bằng số điện thoại 0395.905.160, không đăng kí tên chính chủ, do Tranh nhặt được và sử dụng từ khoảng năm 2017, hiện số điện thoại này Tranh đã bỏ không sử dụng nữa nhắn tin đến tài khoản zalo “xe may” của Nguyễn Xuân L để mua các số đề gồm: các số 45, 95 mỗi số là 350.000 đồng, tổng là 700.000 đồng; dây 04 gồm các số: 04, 40, 54, 45 59, 95, 09, 90 x 50.000 đồng /1 số là 400.000 đồng.

Đến 17 giờ 54 phút cùng ngày 31/10/2022, Tranh tiếp tục nhắn tin cho L đề mua các số đề gồm: số 08, 07, 85, 20, 50, 57, 22 mỗi số là 10.000 đồng, tổng là 70.000 đồng; số 02, 72 mỗi số là 20.000 đồng tổng là 40.000 đồng; Đề 3 càng gồm các số: 807, 808 x 50.000 đồng/1 số là 100.000 đồng.

Tổng số tiền đề, đề 3 càng Tranh mua của L ngày 31/10/2022 là 1.310.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn của Tranh, đến 17 giờ 56 phút cùng ngày L nhắn tin lại cho Tranh là “2” tức là L đồng ý bán các số đề cho Tranh. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày 31/10/2022, Tranh không trúng số đề nào. Như vậy, tổng tiền L và Tranh đánh bạc với nhau ngày 31/10/2022 là 1.310.000 đồng, số tiền này L và Tranh chưa thanh toán cho nhau.

Kết quả giám định

1/ Ngày 17/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định số 477 trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11, màu tím bạc, bên trong không lắp thẻ sim thu giữ của Nguyễn Vinh T.

Tại bản Kết luận giám định số 3701/KL-KTHS ngày 20/12/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“Trích xuất được dữ liệu trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, qua kiểm tra phân tích thấy: Chụp được 01 hình ảnh hiển thị tin nhắn từ ứng dụng zalo giữa tài khoản zalo có tên là “Ca Ca công Minh” được đăng kí từ số điện thoại 0915.203.335 với tài khoản zalo được lưu trong máy là “xe may”.

Nghiên cứu bản in dữ liệu kèm theo kết luận giám định nêu trên thấy có tin nhắn và hình ảnh thể hiện việc đánh bạc bằng hình thức ghi số lô số đề giữa T và L như nội dung vụ án đã nêu trên.

2/ Ngày 17/11/2022 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định số 478 trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mi màu đen, bên trong lắp 01 sim số điện thoại 0915.917.050 thu giữ của Nguyễn Xuân L.

Tại bản Kết luận giám định số 3702/KL-KTHS ngày 20/12/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“- Điện thoại XIAOMI, tài khoản Zalo đăng nhập trên máy có tên “xe máy” được đăng ký từ số điện thoại 0915917050.

- Không phát hiện thấy có tin nhắn với tài khoản Zalo có tên “Ca ca Công Minh”.

- Chụp được 01 hình ảnh tin nhắn với tài khoản zalo có tên “Trương T”.

- Chụp được 01 hình ảnh tin nhắn với tài khoản zalo có tên “Pessi”.

- 01 thẻ sim không có dữ liệu.”.

Nghiên cứu bản in dữ liệu kèm theo kết luận giám định nêu trên thấy có tin nhắn và hình ảnh thể hiện việc đánh bạc bằng hình thức ghi số lô số đề giữa L với B và Tranh như nội dung vụ án đã nêu trên.

(L khai nhận: Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc ngày 27/10/2022, đối chiếu kết quả thắng thua với T xong thì L đã xóa toàn bộ tin nhắn đánh bạc với T trên điện thoại của L. T thừa nhận toàn bộ hình ảnh giám định trên điện thoại của T là các số lô, số đề T đã nhắn tin đến điện thoại của L để mua các số lô, số đề của L như nội dung vụ án đã nêu trên).

3/ Ngày 17/11/2022 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định số 479 trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6, màu bạc, bên trong lắp thẻ sim 0394.298.837 thu giữ của Trần Hùng B.

Tại bản Kết luận giám định số 3703/KL-KTHS ngày 20/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“- Trích xuất được dữ liệu lưu trong mẫu gửi giám định, qua kiểm tra phân tích thấy: Không có nội dung theo yêu cầu giám định”.

(B khai nhận: Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc ngày 31/10/2022, sau khi đối chiếu kết quả thắng thua với L xong thì B đã xóa toàn bộ tin nhắn đánh bạc với L trên điện thoại của B. B thừa nhận toàn bộ hình ảnh giám định trên điện thoại của L thể hiện tài khoản zalo “Pessi” của B có nhắn tin mua các số lô, số đề L đúng là các số lô, số đề B đã nhắn tin cho L như nội dung vụ án đã nêu trên).

4/ Ngày 17/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định số 480 trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone x, màu trắng, bên trong lắp 01 sim số điện thoại 0916.144.818 thu giữ của Nguyễn Trọng T.

Tại bản Kết luận giám định số 3704/KL- KTHS ngày 20/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“- Trích xuất được dữ liệu lưu trong mẫu gửi giám định, qua kiểm tra phân tích thấy: Không có nội dung theo yêu cầu giám định”.

(Tranh khai nhận: Sau khi có kết quả xô số miền Bắc ngày 31/10/2022, sau khi đối chiếu kết quả thắng thua với L xong thì Tranh đã xóa toàn bộ tin nhắn đánh bạc với L trên điện thoại của Tranh. Tranh thừa nhận toàn bộ hình ảnh giám định trên điện thoại của L thể hiện tài khoản zalo “Trường T” của Tranh có nhắn tin mua các số đề L đúng là các số đề Tranh đã nhắn tin cho L như nội dung vụ án đã nêu trên).

Kết quả thu giữ điện tín

1/ Ngày 15/11/2022, Cơ quan CSĐT, Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Văn bản số 2822/CSHS đề nghị Tổng công ty hạ tầng mạng và Viễn thông chi nhánh Vĩnh Phúc cung cấp thông tin chủ đăng ký thuê bao, địa chỉ, số CMTND/CCCD; chi tiết cuộc gọi đi, cuộc gọi đến; nội dung tin nhắn đi, tin nhắn đến, cột sóng của số thuê bao di động 0915.203.335 và số thuê bao di động 0915.917.050.

- Ngày 05/12/2022, Trung tâm kinh doanh VNPT- Vĩnh Phúc có Văn bản số 1247 xác định:

+ Số sim điện thoại 0915.203.335 đăng ký chính chủ mang tên Lê T, ở thôn M, Trung C, Nông Công, Thanh Hóa, có số CMTND: 171803506;

+ Số sim điện thoại 0915.917.050 đăng ký chính chủ mang tên Nguyễn Văn V, ở Khu 1- T, thị trấn Yên Lạc, Yên Lạc, Vĩnh Phúc, có số CCCD: 026051000168.

2/ Ngày 15/11/2022, Cơ quan CSĐT, Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Văn bản số 2823/CSHS đề nghị Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel chi nhánh Vĩnh Phúc cung cấp thông tin chủ đăng ký thuê bao, địa chỉ, số CMTND/CCCD; Chi tiết cuộc gọi đi, cuộc gọi đến; Nội dung tin nhắn đi, tin nhắn đến, cột sóng của số thuê bao di động 0394.298.837 và 0395.905.160.

- Ngày 07/12/2022, Viettel chi nhánh Vĩnh Phúc có bảng kê chi tiết xác định:

+ Số sim điện thoại 0395.905.160 đăng ký chính chủ mang tên Trần Hùng S, SN: 26/7/1994, ở khu 8, Nguyệt Đ, Yên Lạc, Vĩnh Phúc, có số CMTND: 026094000634, cấp ngày 27/8/2015.

+ Số sim điện thoại 0394.298.837 đăng ký chính chủ mang tên Trần Hùng T, SN: 03/11/1999 ở thôn H, Nguyệt Đ, Yên Lạc, Vĩnh Phúc, có số CCCD: 026099002256.

Trên cơ sở kết quả cung cấp của Trung tâm kinh doanh VNPT- Vĩnh Phúc và Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel chi nhánh Vĩnh Phúc, Cơ quan điều tra đã triệu tập, làm việc với các đối tượng là người đứng tên chủ thuê bao của các số điện thoại trên. Kết quả thấy rằng:

+ Đối với ông Lê T, sinh năm 1969 ở thôn M, Trung C, Nông Công, Thanh Hóa xác định: Bản thân ông Thúy có sử dụng số CMTND: 171803506, cấp ngày 13/7/2014, do Công an tỉnh Thanh Hóa cấp nhưng ông Thúy không đăng kí chính chủ và sử dụng số điện thoại 0915.203.335, ông Thúy không biết và không có quan hệ gì với Nguyễn Vinh T và không biết việc T sử dụng số điện thoại 0915.203.335 đăng kí tài khoản zalo để đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề.

+ Đối với ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1951 ở TDP. 1- Tiên, thị trấn Yên Lạc, Yên Lạc, Vĩnh Phúc xác định: Bản thân ông Vân có sử dụng số CCCD: 026051000168, cấp ngày 19/10/2022, do Cục CSQLHC về TTXH, Bộ Công an cấp nhưng ông Vân không đăng kí chính chủ và không sử dụng số điện thoại 0915.917.050, từ trước đến nay ông Vân chỉ sử dụng một số điện thoại là 0914.816.557, ông Vân không quen biết và không có quan hệ gì với Nguyễn Xuân L, ông Vân không biết việc L sử dụng số điện thoại 0915.917.050 đăng kí tài khoản zalo để đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề.

+ Đối với anh Trần Hùng T, sinh năm 1999 ở thôn N 1, Nguyệt Đ, Yên Lạc, Vĩnh Phúc xác định: Bản thân anh Tuấn có sử dụng số CCCD: 026099002256, cấp ngày 20/6/2016, do Bộ Công an cấp để đăng kí chính chủ số điện thoại 0394.298.837. Từ năm 2019, anh Tuấn cho bố đẻ là Trần Hùng B sử dụng số điện thoại 0394.298.837 cho đến nay. Anh Tuấn không biết việc Trần Hùng B sử dụng số điện thoại 0394.298.837 đăng kí tài khoản zalo để đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với L. Do vậy, việc Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Tuấn là có cơ sở.

+ Đối với anh Trần Hùng S, sinh năm 1994 ở thôn N 1, Nguyệt Đ, Yên Lạc, Vĩnh Phúc xác định: Bản thân anh Sơn có sử dụng số CCCD số 026094000634, cấp ngày 27/8/2015, do Bộ Công an cấp để đăng kí chính chủ số điện thoại 0395.905.160 từ khoảng năm 2017. Đến năm 2020 thì anh Sơn đã bỏ không sử dụng số điện thoại 0395.905.160 nữa, nhưng anh Sơn không xóa đăng ký và chưa chấm dứt hợp đồng. Anh Sơn không biết việc Nguyễn Trọng T sử dụng số điện thoại 0395.905.160 đăng kí tài khoản zalo để đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề. Do vậy, việc Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Sơn là có cơ sở.

- Đối với Lò Văn H1 và Nguyễn Trọng T kết quả điều tra xác định: ngày 31/10/2022, H1 và Tranh có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề với T và L. Tuy nhiên, do lượng tiền đánh bạc lần lượt của Lò Văn H1 là 50.000 đồng, của Nguyễn Trọng T là 1.310.000 đồng chưa đến 5.000.000 đồng. Bản thân H1 và Tranh đều chưa có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc, Gá bạc hoặc Tổ chức đánh bạc. Do đó, hành vi của H1 và Tranh chưa cấu thành tội Đánh bạc. Ngày 30/01/2023, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn H1 và Nguyễn Trọng T với mức phạt tiền 350.000 đồng.

- Đối với 02 đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn H2 và Nguyễn Văn Q là các đối tượng mua lô, đề của Nguyễn Vinh T ngày 31/10/2022 bị bắt quả tang,

Sau khi làm việc tại Cơ quan điều tra xong, Cơ quan điều tra đã cho H2 và Q về và hẹn ngày hôm sau làm việc tiếp. Nhưng sau đó các đối tượng này đều không đến làm việc theo quy định. Cơ quan CSĐT đã xác minh tại địa phương mà Q, Dũng khai là cư trú ở đó; kết quả chính quyền thôn Bạch Trữ và xã Tiên Thắng đều cho biết không có ai là Nguyễn Văn H2 và Nguyễn Văn Q có đặc điểm nhân thân như lời khai của H2, Q. Do đó, việc CQĐT tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ được nhân thân của H2, Q sẽ xử lý sau là phù hợp.

Cáo trạng số: 41/CT-VKSVP-P2 ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Nguyễn Xuân L, Nguyễn Vinh T, Trần Hùng B về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo về tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Xuân L, Nguyễn Vinh T mỗi bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày tạm giữ bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. T, L còn phải chấp hành từ 11 tháng 12 ngày đến 01 năm 05 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Trần Hùng B từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ và miễn khấu trừ một phần thu nhập của các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 điều 321 BLHS. Phạt mỗi bị cáo mỗi bị cáo từ 12.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Xuân L, Nguyễn Vinh T, Trần Hùng B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc. Các bị cáo khai nhận:

Trong các ngày 27/10/2022 và ngày 31/10/2022, Nguyễn Xuân L, Nguyễn Vinh T, Trần Hùng B đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề, cụ thể như sau:

Ngày 27/10/2022, Nguyễn Vinh T sử dụng điện thoại di động nhắn tin cho Nguyễn Xuân L để mua các số lô, số đề với tổng số tiền là 4.521.000 đồng. Kết quả T trúng 4.400.000 đồng. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc của T và L ngày 27/10/2022 là 8.921.000 đồng.

Ngày 31/10/2022, Trần Hùng B sử dụng điện thoại di động nhắn tin cho Nguyễn Xuân L để mua các số lô, số đề với tổng số tiền là 6.682.000 đồng. Kết quả B trúng 3.600.000 đồng. Tổng số tiền L, B dùng vào việc đánh bạc ngày 31/10/2022 là 10.282.000 đồng.

Buổi chiều ngày 31/10/2022, Nguyễn Vinh T bán số lô, số đề Lê Văn H1, Nguyễn Văn H2 và Nguyễn Văn Q với tổng số tiền là 5.610.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Xuân L đánh bạc là 19.203.000 đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Vinh T đánh bạc là 14.531.000 đồng.

Số tiền Trần Hùng B đánh bạc là 10.282.000 đồng.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề của các bị cáo Nguyễn Xuân L, Nguyễn Vinh T, Trần Hùng B đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự có hình phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4] Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an trong xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy rằng: Các bị cáo L, T, B đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo B được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo L có bố là Nguyễn Xuân Q được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất; trong phong trào địa phương, bị cáo luôn tích cực tham gia và ủng hộ công sức, vật chất xây dựng nông thôn mới; ủng hộ tôn tạo, tu bổ nghĩa trang, đền chùa, xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa, xây dựng nhà tình nghĩa,

ủng hộ giúp đỡ những gia đình có H1n cảnh khó khăn tại địa phương, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền bị truy thu nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T có nhiều đóng góp tiền và công sức xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa, xây dựng nhà tình nghĩa và ủng hộ phong trào từ thiện tại địa phương; bị cáo có H1n cảnh khó khăn, vợ sức khỏe yếu, bị cáo là lao động chính trong gia đình và đã tự nguyện giao nộp số tiền bị truy thu nên bị cáo T được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, các bị cáo L, T bị áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội từ 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, tuy nhiên các bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo Trần Hùng B không phải chịu tình tiết tăng nặng nào và cả 3 bị cáo đều có số tiền đánh bạc không nhiều (đều dưới 20.000.000 đồng). Trước khi phạm tội các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, đây là lần đầu bị xử lý trước pháp luật; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, do vậy, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần phạt các bị cáo cải tạo không giam giữ cũng đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận không có nghề nghiệp ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi màu xanh bạc là đồ vật T sử dụng để thực hiện hành vi bán số lô, số đề; tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím bạc, không lắp thẻ sim của Nguyễn Vinh T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mi màu đen, bên trong lắp 01 sim số điện thoại 0915.917.050 của Nguyễn Xuân L; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6, màu bạc, bên trong lắp thẻ sim 0394.298.837 của Trần Hùng B; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone x, màu trắng, bên trong lắp 01 sim số điện thoại 0916.144.818 của Nguyễn Trọng T.

Tịch thu và truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc: Tịch thu 5.610.000 đồng là tiền T bán số lô, số đề mà có, truy thu của Nguyễn Vinh T số tiền 4.521.000 đồng; của Nguyễn Xuân L số tiền 8.000.000 đồng; của Trần Hùng B số tiền 6.682.000 đồng; của Nguyễn Trọng T số tiền 1.310.000 đồng.

[7] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân L, Nguyễn Vinh T, Trần Hùng B phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58, Điều 36 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân L 18 tháng cải tạo không giam giữ được trừ thời gian tạm giữ 06 ngày từ ngày 31/10/2022 đến ngày 06/11/2022 (01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ) nên bị cáo L còn phải chấp hành 17 (Mười bảy) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vinh T 15 tháng cải tạo không giam giữ được trừ thời gian tạm giữ 06 ngày từ ngày 31/10/2022 đến ngày 06/11/2022 (01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ) nên bị cáo T còn phải chấp hành 14 (Mười bốn) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 36 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Hùng B 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân L, Trần Hùng B cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Yên Lạc giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công huyện Yên Lạc nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Vinh T cho Ủy ban nhân dân phường K, thành phố Vĩnh Yên giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công thành phố Vĩnh Yên nhận được quyết định thi hành án.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Xuân L, Nguyễn Vinh T, Trần Hùng B mỗi bị cáo 12.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi màu xanh bạc; tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím bạc, không lắp thẻ sim của Nguyễn Vinh T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mi màu đen, bên trong lắp 01 sim số điện thoại 0915.917.050 của Nguyễn Xuân L; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6, màu bạc, bên trong lắp thẻ sim 0394.298.837 của Trần Hùng B; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone x, màu trắng, bên trong lắp 01 sim số điện thoại 0916.144.818 của Nguyễn Trọng T.

Tịch thu và truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc: Tịch thu 5.610.000 đồng thu giữ của Nguyễn Vinh T; truy thu của T số tiền 4.521.000 đồng (Xác nhận bị cáo đã nộp 4.521.000 đồng theo biên lai số 0004294 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc); truy thu của Nguyễn Xuân L số tiền 8.000.000 đồng (Xác nhận bị cáo đã nộp 8.200.000 đồng theo biên lai số 0004293 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc, trả lại cho bị cáo 200.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo

thi hành án phí hình sự sơ thẩm); truy thu của Trần Hùng B số tiền 6.682.0000 đồng; truy thu của Nguyễn Trọng T số tiền 1.310.000 đồng.

Toàn bộ vật chứng và tiền nêu trên có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản do Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc lập ngày 28 tháng 3 năm 2023.

Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Xuân L, Nguyễn Vinh T, Trần Hùng B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các bị cáo;
- UBND xã N, huyện Yên Lạc;
- UBND phường K, TP.Vĩnh Yên
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, Toà hình sự, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hiền